

Số: 206/2020/QĐST-HNGĐ

Thủ Dầu Một, ngày 08 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 370/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1975; địa chỉ: đường D1, Tổ 95, Khu phố 10, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông Võ Chí T, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ 45, Khu phố 6, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Ngọc T và ông Võ Chí T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Ngọc T và ông Võ Chí T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 93, quyển số 01, ngày 05/6/2003 do Ủy ban nhân dân phường C, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương cấp cho bà Lê Thị Ngọc T và ông Võ Chí T không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Lê Thị Ngọc T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Võ Lê Minh T, sinh ngày 25/10/2007. Ông Võ Chí T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Võ Lê Phương T, sinh ngày 20/3/2005. Bà T và ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Lê Thị Ngọc T và ông Võ Chí T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở bà T và ông T thực hiện quyền này. Sau này, vì lợi ích hợp pháp của cháu Võ Lê Phương T và cháu Võ Lê Minh T, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng khi có yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không có yêu cầu tranh chấp nên không giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị Ngọc T phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0050269 ngày 04/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một trả lại cho bà Lê Thị Ngọc T số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- CCTHADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Trường